

Số: 589 / GDĐT-PT

Quận 5, ngày 28 tháng 8 năm 2021

V/v Lập kế hoạch giáo dục và
chuẩn bị năm học 2021 - 2022

Kính gửi : Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở

Chuẩn bị cho năm học 2021 - 2022, Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường thực hiện lập Kế hoạch giáo dục và các công việc chuẩn bị cho năm học mới như sau:

I- LẬP KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

1.1. Cơ sở pháp lý:

- Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24 tháng 08 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo;

- Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 05 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

- Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 05 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn triển khai phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác;

- Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng;

- Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh từ năm học 2017 - 2018;

- Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 08 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;

- Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH, ngày 23 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Triển khai thực hiện chương trình Giáo dục trung học năm học 2021 - 2022;

- Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 08 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Công văn số 2310/SGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 08 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến.

1.2. Những nội dung cần được thể hiện cụ thể trong kế hoạch giáo dục

- Tổ chức giảng dạy và đánh giá theo chương trình giáo dục phổ thông và Chuẩn kiến thức - kỹ năng, phù hợp với đặc điểm thực tế của nhà trường.

- Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Tổ chức dạy học hai buổi /ngày (nếu có).

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Trải nghiệm sáng tạo, hoạt động giáo dục hướng nghiệp, giáo dục Stem, tăng cường dạy học ngoại ngữ, giáo dục kỹ năng sống, Câu lạc bộ khoa học, câu lạc bộ học thuật ...

- Tổ chức dạy học Tin học theo định hướng chuẩn quốc tế.

- Tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp phù hợp với tình hình diễn biến của dịch bệnh Covid-19 và đảm bảo các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 của Thành phố.

- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

1.3. Triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông trung học cơ sở năm học 2021 - 2022:

a- Đối với các lớp 7, 8, 9

- Các lớp 7, 8, 9 trong năm học có: $2 \text{ tiết} \times 9 \text{ tháng} = 18 \text{ tiết}$ hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp và 6 tiết trong hè.

- Lớp 9 cả năm có: $1 \text{ tiết} \times 9 \text{ tháng} = 9 \text{ tiết}$ hoạt động Giáo dục hướng nghiệp.

- Dạy học tự chọn được thực hiện theo một trong hai hình thức: Môn học tự chọn hoặc Chủ đề tự chọn.

+ Môn học tự chọn: Chọn 1 trong 3 môn học hoặc hoạt động giáo dục là Tin học, Ngoại ngữ 2, Nghề phổ thông.

Nếu chọn môn tự chọn là Tin học thì phải có kế hoạch thực hiện trong suốt 4 năm từ lớp 6 đến lớp 9 theo chương trình Tin học và PPCT đã ban hành

+ Chủ đề tự chọn *Bám sát* hoặc *Nâng cao* của 8 môn học: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, tiếng Anh, Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học.

- Thời lượng dạy học cho mỗi môn học chương trình chính khóa được quy định tại Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT, được thực hiện trong 35 tuần/ năm học. Khi thực hiện điều chỉnh chương trình theo văn bản 5842/BGDĐT-VP và 3089/BGDĐT-GDTH sẽ có một số nội dung hoặc chủ đề dạy học được sửa thành: *Không dạy; Đọc thêm; Không làm; Không thực hiện; Không yêu cầu; Khuyến khích học sinh tự đọc; Khuyến khích học sinh tự*

học; Khuyến khích học sinh tự làm; Khuyến khích học sinh tự thực hiện thì thời gian dạy học của bộ môn vẫn giữ nguyên, giáo viên sử dụng thời lượng không tổ chức giảng dạy trên lớp của các nội dung được điều chỉnh để dạy các nội dung cần nhiều thời gian hơn hoặc tổ chức luyện tập củng cố, tổ chức các hoạt động trải nghiệm của môn học ... Tuyệt đối không cắt bớt thời lượng dạy học được quy định cho môn học, không chuyển thời lượng dành cho môn học này sang cho môn học khác hoặc cho các hoạt động giáo dục khác.

b- Đối với lớp 6:

- Lớp 6 triển khai thực hiện dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018:

+ Các môn học và số tiết trung bình trong 1 tuần của từng môn học:

Môn học	Số tiết phân theo lớp			
	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Ngữ văn (BB)	4	4	4	4
Ngoại ngữ 1 (BB)	3	3	3	3
Ngoại ngữ 2, Tiếng dân tộc (TC)	3	3	3	3
Toán (BB)	4	4	4	4
Giáo dục công dân (BB)	1	1	1	1
Giáo dục thể chất (BB)	2	2	2	2
Thể thao (TC)				
Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) (BB)	2	2	2	2
Lịch sử - Địa lí (BB)	3	3	3	3
Khoa học tự nhiên (BB)	4	4	4	4
Tin học (BB)	1	1	1	1
Công nghệ (BB)	1	1	1,5	1,5
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (BB)	3	3	3	3
Giáo dục địa phương (BB)	1	1	1	1
Số tiết trong tuần	29	29	29,5	29,5

Bảng tổng hợp kế hoạch giáo dục cấp THCS (chương trình GDPT 2018)

+ Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1; Giáo dục công dân; Lịch sử và Địa lí; Khoa học tự nhiên; Công nghệ; Tin học; Giáo dục thể chất; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

+ Các môn học tự chọn: Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 2.

- Thời lượng giáo dục

+ Mỗi ngày học 1 buổi, mỗi buổi không bố trí quá 5 tiết học; mỗi tiết học 45 phút. Khuyến khích các trường trung học cơ

+ Khuyến khích các đơn vị đủ điều kiện thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào điều lệ trường phổ thông trung học, căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và đội ngũ giáo viên nhà trường để phân công giảng dạy. Đối với các môn tích hợp (Lịch sử - Địa lí, Khoa học tự nhiên) nếu có giáo viên đã được tập huấn bổ sung, có đủ năng lực thì bố trí 1 giáo viên giảng dạy 1 môn, hoặc bố trí giáo viên theo đúng chuyên môn đào tạo: Đối với bộ môn Lịch sử - Địa lí, bố trí giáo viên Lịch sử dạy phân môn Lịch Sử, giáo viên Địa lí dạy phân môn Địa lí; Đối với môn Khoa học tự nhiên, bố trí giáo viên Hóa học dạy chủ đề Chất và sự biến đổi chất 15 tiết, giáo viên Sinh học dạy các chủ đề về Vật sống 38 tiết, Giáo viên Vật lí dạy các chủ đề về Năng lượng và sự biến đổi 25 tiết (Vật lí), Trái đất và bầu trời 7 tiết (Vật lí).

- Tổ khối lập kế hoạch phân bổ thời gian dạy các chủ đề trong khung thời gian của mỗi học kỳ và năm học, bảo đảm hoàn thành đầy đủ nội dung kiến thức kỹ năng được quy định tại chương trình.

- Căn cứ vào chương trình giáo dục phổ thông để xác định các mục tiêu cần đạt về kiến thức kỹ năng để tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá, xây dựng các mục tiêu giáo dục phẩm chất và năng lực cần đạt phù hợp với nội dung bài và đặc trưng bộ môn.

1.4. Những yêu cầu khi thực hiện lập kế hoạch giáo dục:

- Mỗi tổ khối chuyên môn lập kế hoạch giáo dục của tổ khối, Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt kế hoạch của tổ khối và căn cứ vào kế hoạch tổ khối, các văn bản pháp lí làm cơ sở xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Kế hoạch giáo dục được lập theo mẫu đã phổ biến, bổ sung thêm các hoạt động chuyên môn khác tùy theo bộ môn: các hoạt động hoạt động giáo dục tích hợp, các kỳ thi vận dụng kiến thức liên môn, hoặc bỏ bớt những hoạt động giáo dục không phù hợp với bộ môn.

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường được hoàn chỉnh và gửi về Phòng Giáo dục để theo dõi việc quản lý và triển khai dạy học tại mỗi đơn vị.

- Mỗi nội dung trong kế hoạch phải được cụ thể về phân công thực hiện, thời gian dự kiến thực hiện, biện pháp thực hiện.

- Các số liệu dẫn chứng trong kế hoạch được bảo đảm tính chính xác, cập nhật có so sánh với năm học cũ.

1.5. Nội dung của kế hoạch giáo dục

- Các tổ khối xây dựng kế hoạch giáo dục theo mẫu, điều chỉnh phù hợp với điều kiện và kế hoạch thực tế. Các mẫu phụ lục 1, 2, 3 của công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH là định hướng gợi ý cho các tổ nhóm và giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục.

- Kế hoạch giảng dạy theo khung chương trình (Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT), tổ khối được điều chỉnh thời gian, nội dung, tổ chức dạy học theo chuyên đề nhưng bảo đảm khung chương trình. Khung chương trình là nội dung tối thiểu phải thực hiện.

- Phân công chuyên môn.

- Xây dựng các chủ đề dạy học nội dung bảo đảm chuẩn kiến thức kỹ năng.

- Xây dựng các hoạt động, hình thức kiểm tra đánh giá.
- Có các hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh kém: cụ thể thời gian, biện pháp, phân công người thực hiện.
- Các chuyên đề chuyên môn thực hiện trong năm, kế hoạch thao giảng, tiết tốt, hoạt động đổi mới chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ...
- Dạy học theo phương pháp giáo dục STEM, dạy học Trải nghiệm sáng tạo. Có ít nhất 1 chủ đề/ môn học/ năm học.
- Các phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá đều phải tính đến tình huống linh hoạt chuyển đổi giữa dạy học trực tuyến và trực tiếp, nhằm tận dụng tối đa ưu điểm của mỗi hình thức dạy học. Trong đó, chú trọng hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu tài liệu, tổ chức cho học sinh học tập thông qua các chủ đề hoặc các dự án nhỏ để rèn luyện những năng lực khác nhau như khả năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện, vận dụng kiến thức giải quyết các yêu cầu liên quan đến đời sống...
- Xây dựng phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp một cách linh hoạt để nhanh chóng chuyển trạng thái khi cần thiết. Trong đó, ưu tiên dạy trực tuyến ở các nội dung mang tính lý thuyết, chú trọng hướng dẫn học sinh khai thác, sử dụng sách giáo khoa và tài liệu để học tập. Khi học sinh trở lại trường, cần tận dụng tối đa thời gian trực tiếp để dạy các nội dung thực hành, thí nghiệm, kết hợp ôn luyện, củng cố nội dung lý thuyết đã học trực tuyến. Lãnh đạo nhà trường cần xây dựng 2 kịch bản cho việc dạy học trực tuyến và trực tiếp để các tổ chuyên môn căn cứ vào kịch bản này xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn. Chú ý xây dựng nền tảng dạy và học trực tuyến dùng chung, kết nối với cơ sở dữ liệu của ngành, hệ thống bài giảng chuẩn hóa, kho học liệu điện tử chia sẻ theo hướng tương tác, tăng tính thích ứng và trải nghiệm đối với người học, tăng cường khả năng tự học cho học sinh.
- Dạy học Tin học theo định hướng chuẩn quốc tế. Thực hiện theo hướng dẫn của công văn số 520/GDĐT ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Một số lưu ý khi xây dựng kế hoạch thực hiện lộ trình tin học theo chuẩn quốc tế và bồi dưỡng giáo viên Tin học thực hiện đề án Tin học theo chuẩn quốc tế.
- Các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: Chú ý tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các kỹ năng cần thiết để tiến hành dạy học trực tuyến, đào tạo từ xa và xây dựng kho học liệu điện tử.
- Các hoạt động ngoại khóa (tham quan, đồ em, báo tường, bảng tin ...).
- Số liệu: được thống kê đúng, cập nhật kịp thời và có so sánh giữa các năm học.
- **Kế hoạch giáo dục được xây dựng trước ngày khai trường.**

II. LẬP KẾ HOẠCH BÀI HỌC

- Lập kế hoạch bài dạy (giáo án) là thiết kế một kế hoạch tổ chức các hoạt động dạy học của giáo viên. Giáo viên phải có kế hoạch bài dạy trước khi thực hiện việc giảng dạy trên lớp.

- Thực hiện theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Mục đích của kế hoạch bài dạy là để giáo viên thực hiện hiệu quả các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm đạt được mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, Phụ lục IV đính kèm theo công văn 5512/GDĐTTrH là một gợi ý giúp giáo viên cách thiết kế các hoạt động để giao cho học sinh "làm để học". Muốn vậy thì "Câu hỏi" hoặc "Câu lệnh" cần cho học sinh hiểu rõ phải "Làm gì?", "Làm như thế nào?" và "Làm ra cái gì? Vì vậy, đối với mỗi hoạt động định tổ chức, giáo viên phải xác định chính xác Mục tiêu, Nội dung và Sản phẩm (các mục a, b, c trong mỗi hoạt động là gợi ý giúp giáo viên thực hiện yêu cầu này nên phải được nêu rất ngắn gọn). Giáo viên đưa ra các "Câu hỏi" hoặc "Câu lệnh" rõ ràng về nội dung và sản phẩm (nhìn thấy) mà học sinh phải hoàn thành để "giao việc" và hướng dẫn, kiểm tra, hỗ trợ cho học sinh thực hiện, chứ không phải là chép lại nội dung (ngữ liệu, hình ảnh) từ sách giáo khoa hay các tài liệu khác. Việc soạn giảng của giáo viên dạy lớp 6 thực hiện theo hướng dẫn này.

III. PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY

3.1. Cơ sở pháp lý

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;

- Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 06 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 23 tháng 08 năm 2006 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về Hướng dẫn định mức biên chế viên chức ở các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

- Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chính sách tinh giản biên chế.

3.2. Lưu ý khi thực hiện

- Hiệu trưởng các đơn vị nghiên cứu vận dụng các văn bản làm cơ sở cho việc phân công giảng dạy các môn học và công tác chủ nhiệm trong đơn vị mình quản lý.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác Phát triển nghề nghiệp giáo viên trong đơn vị của mình: Đảm bảo giáo viên được dạy đúng theo chuyên môn được đào tạo, được luân chuyển trong các khối lớp, được luân chuyển trong một khối lớp.

- Thực hiện phân công giáo viên giảng dạy theo đúng văn bằng đào tạo đầu tiên và theo quyết định bổ nhiệm. Việc phân công giáo viên giảng dạy theo văn bằng đào tạo bổ sung hoặc thỉnh giảng chỉ khi thiếu giáo viên, các trường hợp này phải báo cáo về Phòng

Giáo dục và Đào tạo và chỉ được thực hiện khi được sự đồng ý của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Số tiết nghĩa vụ của giáo viên trung học cơ sở là 19 tiết/tuần, trừ các trường hợp được giảm (tập sự, nuôi con nhỏ, kiêm nhiệm).

- Phân công giảng dạy bộ môn và công tác chủ nhiệm bảo đảm theo yêu cầu giáo dục của nhà trường và nghĩa vụ - quyền lợi của giáo viên vì thế không tổ chức bốc thăm mang tính chất ngẫu nhiên.

- Mỗi giáo viên được phân công giảng dạy hai khối lớp khác nhau nhưng vẫn bảo đảm sự thuận tiện cho công việc, sức khỏe và hiệu quả dạy học của giáo viên. Các trường hợp ngoại lệ hiệu trưởng phải bảo đảm sự hợp lý và chịu trách nhiệm về quyết định phân công của mình.

- Hàng năm hiệu trưởng thực hiện sắp xếp lại khối lớp cho một tỉ lệ giáo viên nhằm đảm bảo nâng cao hiệu quả giáo dục, phát triển nghề nghiệp của giáo viên, không để một giáo viên phải dạy mãi một khối lớp, đối với giáo viên được sắp xếp lại năm đầu tiên chỉ bố trí một khối lớp để không áp lực khi soạn giảng.

- Thực hiện công bằng trong phân công chuyên môn, không để trong một khối lớp, một bộ môn vừa có những giáo viên được phân công quá số tiết quy định vừa có giáo viên có số tiết thấp chênh lệch, ***cân đối giảm số lớp dạy, số tiết dạy cho giáo viên được phân công thêm các công tác kiêm nhiệm*** (tổ - khối trưởng, đoàn thể, phong trào ...).

- Đối với các giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ yếu, nhà trường cần thực hiện các biện pháp phát triển nghề nghiệp, đào tạo lại. (Xem điều 6 nghị định 108/2014/NĐ-CP).

- Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn hiệu trưởng các trường trung học cơ sở thực hiện việc phân công giảng dạy của giáo viên như trên nhằm:

- + Đảm bảo quyền lợi của học sinh được học tập trong điều kiện tốt nhất về giáo dục và đào tạo đồng thời bảo đảm quyền lợi và nghĩa vụ của giáo viên được thực hiện công bằng, hợp lý.

- + Thực hiện tốt công tác tinh giản biên chế đồng thời phát huy hiệu quả và năng lực của đội ngũ giáo viên nhà trường.

- + Thực hiện công tác phát triển nghề nghiệp của giáo viên trên tinh thần mỗi giáo viên cần phát triển nghề nghiệp của mình một cách liên tục, mỗi cơ sở giáo dục phải xác định việc phát triển chuyên môn liên tục cho giáo viên là nhiệm vụ chủ yếu trong nội dung quản lý nhân lực tại cơ sở giáo dục.

IV- KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ

4.1. Cơ sở pháp lý

- Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá xếp loại học sinh trung học;

- Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 08 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh

trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Thông tư có hiệu lực từ ngày 05/09/2021 và thực hiện theo lộ trình triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp trung học;

- Công văn số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra.

4.2. Lưu ý khi thực hiện

- Khối lớp 6 thực hiện kiểm tra đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT. Khối lớp 7, 8, 9 thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT.

- Kiểm tra, đánh giá bằng nhiều phương pháp, hình thức, công cụ và kỹ thuật khác nhau, chú trọng đánh giá thường xuyên, tăng cường đánh giá bằng nhận xét.

- Xây dựng đề kiểm tra giữa kì, cuối kì, đối với hình thức bài viết hoặc trên máy tính theo đúng quy trình và kỹ thuật biên soạn đề kiểm tra.

- Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập dưới dạng trắc nghiệm tự luận hoặc trắc nghiệm khách quan được thực hiện theo 4 mức độ yêu cầu nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao.

- Các câu hỏi, bài tập trong các bài kiểm tra phù hợp mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng; tỉ lệ từng mức độ phù hợp với yêu cầu của chương trình và đối tượng học sinh; tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Nhà trường xây dựng quy chế kiểm tra đánh giá, quy định nhiệm vụ và trách nhiệm của từng cá nhân.

- Số lần kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kỳ trong năm học được điều chỉnh theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT.

- Đối với bài kiểm tra thường xuyên: Khuyến khích đánh giá kết hợp quá trình học tập của học sinh với kết quả học tập, giáo viên có thể xây dựng một thang điểm kết hợp đánh giá nhiều nội dung trong quá trình học tập và kết quả học tập của học sinh, việc này phải được quy định cụ thể trong quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

- Đối với bài kiểm tra định kỳ: Cần xác định mục tiêu, xây dựng ma trận đánh giá theo hướng không yêu cầu ghi nhớ hết các kiến thức đã truyền thụ, bài kiểm tra gồm phần kiến thức và phần mô tả quá trình học tập. Trong 1 học kỳ có 1 điểm đánh giá giữa kỳ và một điểm đánh giá cuối kỳ.

V. DẠY HỌC BUỔI HAI ĐỐI VỚI TRƯỜNG TỔ CHỨC DẠY HAI BUỔI /NGÀY

5.1. Cơ sở pháp lý

- Công văn số 2848/GDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 08 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học 2

buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2019 - 2020.

5.2. Lưu ý khi thực hiện

- Tổng số tiết dạy học trong tuần từ $37 \div 42$ tiết, bao gồm chương trình dạy học, hoạt động giáo dục theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT và nội dung dạy học, hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày.

- Thời lượng không quá 8 tiết/ngày và không quá 6 ngày/tuần.

- Nội dung chương trình buổi hai bao gồm:

+ **Hoạt động dạy học:** kế hoạch dạy học phải bám sát, nâng cao chương trình chính khóa, tổ chức các môn theo năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát huy khả năng của học sinh, đảm bảo phát triển năng lực của học sinh; tăng cường các nội dung phát triển các kỹ năng ngoại ngữ, tin học cho học sinh. Thời lượng của hoạt động dạy học không quá một nửa tổng thời lượng buổi 2 theo kế hoạch 2 buổi/ngày để nhà trường có thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh.

+ **Hoạt động giáo dục:** tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục như hoạt động trải nghiệm, hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động theo định hướng giáo dục STEM, hoạt động giáo dục hướng nghiệp; giáo dục giá trị sống, kỹ năng thực hành xã hội, ... ; tăng cường hoạt động câu lạc bộ, các hoạt động phát triển năng khiếu cá nhân, giáo dục thể chất – rèn luyện thân thể, các hoạt động xã hội tại địa phương.

- Kinh phí và thu chi chương trình dạy học 2 buổi:

+ Việc thu và sử dụng kinh phí phải đảm bảo các nguyên tắc thu bù chi và các qui định về quản lý tài chính hiện hành.

+ Nhà trường chỉ sử dụng nguồn kinh phí trong chương trình dạy học 2 buổi/ngày chi cho các hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục trong kế hoạch 2 buổi/ngày của nhà trường.

- Dạy học buổi hai phải đảm bảo được các yêu cầu:

+ Tinh thần tham gia tự nguyện của học sinh, phụ huynh và giáo viên.

+ Chương trình hỗ trợ cho mục tiêu giáo dục của ngành và của nhà trường.

+ Nội dung, tài liệu, chương trình trong các nội dung được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép.

VI- HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC BỔ TRỢ VÀ GIÁO DỤC TOÀN DIỆN

6.1. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

- Thực hiện dạy học Ngoại ngữ, sử dụng tài liệu hỗ trợ dạy học giúp học sinh đủ năng lực tham gia đánh giá theo chuẩn quốc tế:

- Nội dung giảng dạy đảm bảo theo chuẩn kiến thức kỹ năng chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành.

- Bổ sung nâng cao những nội dung, bài tập, câu hỏi có yêu cầu vận dụng kiến thức, nâng cao kỹ năng theo hướng tiếp cận đáp ứng được các chuẩn quốc tế; đổi mới kiểm tra đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế.

- Các lớp 7, 8, 9 sử dụng tài liệu hỗ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 07 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm: Spark và I-Learn Smart World, Access.

- Dạy học với Giáo viên nước ngoài: Giáo viên tham gia giảng dạy đủ điều kiện và có tên trong danh sách giáo viên nước ngoài được ký kết trong giảng dạy tiếng Anh theo đúng quy định.

- Dạy học Tiếng Anh tăng cường: Thực hiện theo công văn số 3448/GDĐT-TrH ngày 26/09/2019 về Hướng dẫn thực hiện, tổ chức dạy học Tiếng Anh tăng cường trong các trường trung học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019 - 2020.

Lưu ý:

- Số tiết dạy tiếng Anh bao gồm Tiếng Anh theo chương trình giáo dục phổ thông, tự chọn, chuyên đề dạy học với phần mềm, học Tiếng Anh với người nước ngoài không quá 8 tiết/tuần.

- Giáo viên bảo đảm đúng chuẩn, có trình độ Tiếng Anh C_1 trở lên, riêng đối với giáo viên Tiếng Anh của nhà trường có kinh nghiệm dạy học từ 5 năm trở lên thì yêu cầu có trình độ B_2 trở lên.

6.2. Giáo dục STEM

- Thực hiện theo công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 08 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học.

- Xây dựng chủ đề Giáo dục STEM trong các môn: Toán, Khoa học tự nhiên, Công nghệ và Tin học. Áp dụng quy trình tổ chức dạy học STEM tổ chức hoạt động dạy - học ở tất cả các môn.

- Tổ chức dạy học trải nghiệm sáng tạo trong các môn học, mỗi bộ môn thực hiện ít nhất 1 đề tài trong năm học.

6.3. Giáo dục hòa nhập

- Thực hiện theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Nhà trường tiến hành điều tra, phát hiện các học sinh thuộc diện giáo dục hòa nhập, phối hợp với gia đình thực hiện các hồ sơ theo quy định để học sinh được học tập theo chương trình giáo dục hòa nhập.

- Xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân đối với từng đối tượng học sinh học hoà nhập; trong kiểm tra đánh giá giáo viên căn cứ kế hoạch dạy học cá nhân để làm cơ sở thực hiện công tác đánh giá học sinh. không so sánh, đánh giá với học sinh học hoà nhập với học sinh trong lớp, không thực hiện kiểm tra bằng cách cắt bớt nội dung kiểm tra cơ học trên bài

kiểm tra của học sinh bình thường.

6.4. Công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng

- Thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 05 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

- Nhà trường bám sát vào các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Đề án để xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện đề án cho năm học 2021-2022 trong lộ trình thực hiện giai đoạn 2018 - 2025 phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị. Cuối năm học báo cáo tiến độ thực hiện đề án về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Khối lớp 6 thực hiện giáo dục hướng nghiệp thông qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục bắt buộc. Khối lớp 7, 8, 9 thực hiện giáo dục hướng nghiệp thông qua các môn học, các chủ đề STEM, các chủ đề hướng nghiệp...

- Tổ chức dạy nghề phổ thông theo hướng dẫn tại công văn số 2842/GDDĐT-TrH ngày 22 tháng 11 năm 2010 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh Quy định về công tác tổ chức và quản lý thi nghề phổ thông.

- Kết hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 5 thực hiện các chuyên đề hướng nghiệp, phân luồng.

- Xây dựng kế hoạch tư vấn hướng nghiệp cho học sinh và phụ huynh lớp 9 với nhiều hình thức đa dạng phù hợp với tình hình và nhu cầu học tập đào tạo của học sinh và phụ huynh.

6.5. Sinh hoạt chuyên môn

- Thực hiện theo công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng.

- Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, thực hiện ít nhất 1 lần/ môn/ học kỳ.

- Thông qua dự giờ nhằm mục đích đánh giá giáo viên hoặc thực hiện các chuyên đề về phương pháp và kỹ thuật dạy học: chủ yếu hướng vào quan sát các hoạt động dạy của thầy, đánh giá hình thức tác phong, lời nói, góp ý các phương pháp - kỹ thuật dạy học.

- Dự giờ trong đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học:

+ Mục đích, ý nghĩa : là hoạt động trong đó giáo viên học tập lẫn nhau, học tập trong thực tế, là nơi thử nghiệm và trải nghiệm những cái mới, là nơi kết nối lý thuyết với thực hành, giữa ý định và thực tế.

+ Triết lý Sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học: Đảm bảo cơ hội học tập cho từng em học sinh; Đảm bảo cơ hội phát triển chuyên môn cho mọi giáo viên; Xây dựng cộng đồng học tập để đổi mới nhà trường; Mỗi học sinh đến trường đều phải được

học và học được; Giáo viên phải chấp nhận mọi em học sinh với đặc điểm riêng của từng em. Nghiên cứu bài học thay đổi cả người dạy và người học, tạo ra một cộng đồng học tập.

+ Dự giờ theo nghiên cứu bài học không chú ý vào nội dung kiến thức nhưng chú ý vào việc học, điều kiện học tập của học sinh nên không còn bó buộc thầy cô giảng dạy bộ môn nào chỉ dự giờ môn đó.

6.6. Tổ chức tham quan ngoại khoá

- Thực hiện theo công văn số 267/GDĐT-CTTT ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa cho học sinh tại các trường học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

- Các hoạt động giáo dục thông qua tham quan ngoại khoá được nhà trường tổ chức thực hiện hoặc thông qua các công ty có chức năng tổ chức tạo điều kiện cho học sinh tham quan, trải nghiệm thực tế kết hợp với vui chơi giải trí. Chú ý xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho học sinh trong quá trình tham quan.

- Các hoạt động tham quan ngoại khoá trong năm học được đưa vào kế hoạch chuyên môn khi xây dựng kế hoạch, xây dựng phương án đánh giá quá trình học tập thông qua hoạt động tham quan ngoại khoá nếu có, ***tuyệt đối không được dùng điểm số để đánh giá kết quả học tập của học sinh thông qua việc tham gia các hoạt động ngoại khoá.***

- Hồ sơ kế hoạch tổ chức tham quan Không tổ chức các hoạt động tham quan ngoại khoá không nằm trong kế hoạch của nhà trường của bộ môn.

6.7. Hoạt động trải nghiệm, lớp học ngoài nhà trường

- Thực hiện theo tinh thần của công văn số 3083/GDĐT-TrH ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động trải nghiệm trong trường trung học năm học 2020 - 2021 (khi có văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo cho năm học 2021-2022 nhà trường sẽ điều chỉnh, bổ sung).

- Tổ chức dạy học các bài học, chủ đề học tập ***thuộc chương trình giáo dục phổ thông*** ngoài nhà trường (Thảo Cầm Viên, di tích văn hoá – lịch sử, Khu sinh thái ...). Nội dung dạy học gắn chặt với kiến thức bài học quy định trong chương trình giáo dục phổ thông

- Tổ chức dạy học ngoài nhà trường có yêu cầu học sinh đóng góp chi phí phát sinh khi tham gia học tập, học sinh tham gia trên tinh thần tự nguyện do đó song song với việc dạy học ngoài nhà trường vẫn phải đảm bảo dạy đủ, đúng chương trình cho các học sinh không tham gia lớp học ngoài nhà trường.

- Tiết dạy ngoài nhà trường do giáo viên thực hiện, bên cạnh giáo án giảng dạy phải có kế hoạch thực hiện được hiệu trưởng nhà trường duyệt và gửi về Phòng Giáo dục thẩm định trước khi tổ chức 1 tháng. Nội dung dạy học phải bảo đảm để học sinh có đủ kiến thức kỹ năng theo chuẩn quy định khi kiểm tra đánh giá.

- Đa dạng hoá hình thức kiểm tra đánh giá, đánh giá thông qua quá trình học tập của học sinh, giáo viên có thể tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh khi

tham dự lớp học ngoài nhà trường nhưng cần lưu ý cơ sở kiểm tra đánh giá phải xuất phát từ kiến thức bài học, có phương án đánh giá hợp lý công bằng giữa học sinh tham gia với học sinh không tham gia lớp học ngoài nhà trường, tiết học ngoài nhà trường được sử dụng để đánh giá phải nằm trong kế hoạch chuyên môn từ đầu năm, đầu học kỳ. Không sử dụng điểm số gây áp lực ép buộc học sinh tham gia.

- Tổ chức dạy học ngoài nhà trường phải xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho học sinh trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.

VII- DẠY THÊM HỌC THÊM

7.1. Cơ sở pháp lý

- Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 05 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm học thêm;

- Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 06 tháng 06 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 08 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Công bố hết hiệu lực các điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

7.2. Lưu ý các quy định khi thực hiện

- Không tổ chức dạy thêm học thêm đối với các lớp, trường tổ chức dạy hai buổi / ngày.

- Việc tổ chức dạy thêm học thêm trong nhà trường phải tuân thủ các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và không làm ảnh hưởng đến việc dạy học chính khóa.

- Giáo viên dạy thêm ngoài nhà trường phải tổ chức lớp học tại những nơi được cấp phép dạy thêm học thêm và phải báo cáo bằng văn bản cho hiệu trưởng nhà trường.

VIII- CHUYỂN TRƯỜNG

- Thực hiện theo công văn số 2461/GDĐT-TrH ngày 12 tháng 09 năm 2012 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ chí Minh về việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT.

- Hiệu trưởng xem xét nguyện vọng của phụ huynh và học sinh, khả năng tiếp nhận của nhà trường, đặc biệt là sĩ số, nếu đồng ý tiếp nhận thì ghi rõ đồng ý tiếp nhận, dự kiến xếp vào lớp nào, sĩ số học sinh của lớp đó. Sau đó Nhà trường hoặc phụ huynh chuyển đơn về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo dõi, vào sổ và hướng dẫn phụ huynh hoàn thành thủ tục chuyển trường. Nhà trường tiếp nhận và cập nhật dữ liệu trên cổng thông tin của ngành.

- Trong thời gian giãn cách, việc chuyển trường thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 3508/BGDĐT-GDTrH ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về

tiếp nhận, tạo điều kiện cho học sinh phổ thông được học tập tại nơi cư trú do tình hình dịch Covid-19 và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo:

+ Nhà trường tiếp nhận đơn (đánh máy hoặc viết tay rồi chụp lại) qua email, zalo chuyển về Phòng Giáo dục và Đào tạo (Tổ Phổ thông), sau khi tiếp nhận sẽ bố trí cho học sinh học tập và hoàn thành thủ tục chuyển trường sau khi tình hình xã hội ổn định, dịch bệnh đã được kiểm soát. Lưu ý: Phụ huynh hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin cung cấp cho nhà trường về hồ sơ, kết quả học tập của học sinh năm học 2020-2021, nơi cư trú, ..

+ Nhà trường tạo điều kiện cho các học sinh ở lại tại địa phương trường trú đóng do thực hiện giãn cách phòng chống dịch được tham gia học tập tại trường, xác nhận quá trình tham gia học tập và kết quả kiểm tra đánh giá của học sinh để học sinh thuận lợi khi trở về địa phương học tập. Đồng thời nhà trường cũng tiếp nhận các học sinh của mình trong thời gian giãn cách đã tham gia học tập ở các địa phương khác về tiếp tục học tập tại trường khi hết thực hiện giãn cách.

Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở nghiên cứu kỹ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp quản lý của ngành Giáo dục và Đào tạo để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, cụ thể, chi tiết, thích ứng và phù hợp với tình hình dịch Covid-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Lãnh đạo nhà trường liên hệ Tổ Phổ thông để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng Phòng/PGD (để báo cáo);
- Tổ PT/PGD;
- Lưu VT, Thi.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Phạm Minh Thiện